

DSSV CHƯƠNG TRÌNH ĐỀ ÁN KHOA ĐIỆN TỬ -VIỆN THÔNG NHẬN HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH (CHÍNH THỨC)

HỌC KỲ 2, NĂM HỌC 2025-2026

STT	MSSV	HỌ VÀ TÊN	SỐ TÍN CHỈ ĐĂNG KÝ	SỐ TÍN CHỈ XÉT HB	ĐTB xét HB HK2/25- 26	XL HT HK2/25- 26	XL ĐRL HK2/25- 26	LOẠI HỌC BỔNG	MỨC HỌC BỔNG	TIỀN HB (VNĐ)	HB KHÁC (VNĐ)	TIỀN THỰC NHẬN (VNĐ)	GHI CHÚ
1	22207004	Nguyễn Minh Anh	9	9	9,46	Xuất sắc	Xuất sắc	Xuất sắc	120% HP thực đóng	17.270.400		17.270.400	
2	22207098	Huỳnh Thái Tuấn	9	9	9,42	Xuất sắc	Xuất sắc	Xuất sắc	120% HP thực đóng	17.270.400		17.270.400	
3	22207104	Nguyễn Phúc Vĩnh	9	9	9,49	Xuất sắc	Xuất sắc	Xuất sắc	120% HP thực đóng	17.270.400		17.270.400	
4	22207107	Lê Thanh Vy	9	9	9,51	Xuất sắc	Xuất sắc	Xuất sắc	120% HP thực đóng	17.270.400		17.270.400	
5	22207116	Lê Trần Anh Kiệt	9	9	9,51	Xuất sắc	Xuất sắc	Xuất sắc	120% HP thực đóng	17.270.400		17.270.400	
6	22207121	Nguyễn Anh Thiện	9	9	9,41	Xuất sắc	Xuất sắc	Xuất sắc	120% HP thực đóng	17.270.400		17.270.400	
7	23207023	Lê Nguyễn Thuỳ Dương	13	13	9,22	Xuất sắc	Xuất sắc	Xuất sắc	120% HP thực đóng	19.244.160		19.244.160	
8	23207043	Huỳnh Thành Đạt	13	13	9,07	Xuất sắc	Xuất sắc	Xuất sắc	120% HP thực đóng	19.244.160		19.244.160	
9	23207047	Nguyễn Ngọc Dũng	13	13	9,2	Xuất sắc	Xuất sắc	Xuất sắc	120% HP thực đóng	19.244.160		19.244.160	
10	23207048	Nguyễn Ngọc Dũng	13	13	9,18	Xuất sắc	Xuất sắc	Xuất sắc	120% HP thực đóng	19.244.160		19.244.160	
11	23207060	Nguyễn Ngọc Hùng	13	13	9,16	Xuất sắc	Xuất sắc	Xuất sắc	120% HP thực đóng	19.244.160		19.244.160	
12	23207134	Phạm Quốc Trung	13	13	9,23	Xuất sắc	Xuất sắc	Xuất sắc	120% HP thực đóng	19.244.160		19.244.160	
13	24207015	Vũ Quốc Hùng	12	12	9,08	Xuất sắc	Xuất sắc	Xuất sắc	120% HP thực đóng	17.605.440		17.605.440	
14	24207016	Trịnh Phương Thiên Hương	12	12	9	Xuất sắc	Tốt	Giỏi	110% HP thực đóng	16.138.320		16.138.320	
15	24207032	Nguyễn Tấn Phát	12	12	8,79	Giỏi	Tốt	Giỏi	110% HP thực đóng	16.138.320		16.138.320	
16	24207088	Nguyễn Thái Thành Đạt	12	12	9,28	Xuất sắc	Tốt	Giỏi	110% HP thực đóng	16.138.320		16.138.320	
17	24207105	Quách Gia Thịnh	12	12	9,33	Xuất sắc	Xuất sắc	Xuất sắc	120% HP thực đóng	17.605.440		17.605.440	
18	25207015	La Nhật Đông	15	10	9,59	Xuất sắc	Xuất sắc	Xuất sắc	120% HP thực đóng	17.870.400	7.446.000	10.424.400	SV đã nhận HB Đầu vào (50% học phí thực đóng)

STT	MSSV	HỌ VÀ TÊN	SỐ TÍN CHỈ ĐĂNG KÝ	SỐ TÍN CHỈ XÉT HB	ĐTB xét HB HK2/25- 26	XL HT HK2/25- 26	XL ĐRL HK2/25- 26	LOẠI HỌC BỔNG	MỨC HỌC BỔNG	TIỀN HB (VNĐ)	HB KHÁC (VNĐ)	TIỀN THỰC NHẬN (VNĐ)	GHI CHÚ
19	25207067	Phạm Hoàng Trang	15	10	9,23	Xuất sắc	Xuất sắc	Xuất sắc	120% HP thực đóng	17.870.400		17.870.400	
20	25207085	Bùi Thanh Hải Đăng	15	10	9,68	Xuất sắc	Xuất sắc	Xuất sắc	120% HP thực đóng	17.870.400		17.870.400	
21	25207095	Tô Quỳnh Hương	15	10	9,65	Xuất sắc	Xuất sắc	Xuất sắc	120% HP thực đóng	17.870.400		17.870.400	
22	25207101	Nguyễn Tấn Kiệt	15	10	9,71	Xuất sắc	Xuất sắc	Xuất sắc	120% HP thực đóng	17.870.400		17.870.400	
23	25207103	Nguyễn Hoàng Long	15	10	9,5	Xuất sắc	Xuất sắc	Xuất sắc	120% HP thực đóng	17.870.400		17.870.400	